

CHỈ SỐ CÔNG TỜ VÀ SỐ ĐIỆN SỬ DỤNG KTX K2
Tháng 3/2016

STT	Số phòng	Số HS ở phòng	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ	Số dư	Đơn giá (1.786*10%)	Thành tiền	Ký nộp
1	101	8	5.739	5.842	103	1.965	202.354	
2	102	8	4.358	4.437	79	1.965	155.203	
3	103	0	5.663	5.676	13	1.965	25.540	
4	104	8	3.211	3.316	105	1.965	206.283	
5	105	Phòng trực	6.760	6.943		1.965	0	
6	106	8	3.221	3.284	63	1.965	123.770	
7	107	PSHC	1.611	1.612		1.965	0	
8	108		1.279	1.284		1.965	0	
9	109	8	3.138	3.203	65	1.965	127.699	
10	110	8	3.165	3.225	60	1.965	117.876	
11	111	8	3.687	3.757	70	1.965	137.522	
12	112	8	2.566	2.618	52	1.965	102.159	
13	113	8	2.779	2.832	53	1.965	104.124	
14	114	8	2.488	2.539	51	1.965	100.195	
15	201	8	6.063	6.118	55	1.965	108.053	
16	202	8	5.091	5.178	87	1.965	170.920	
17	203	8	6.186	6.271	85	1.965	166.991	
18	204	8	5.542	5.615	73	1.965	143.416	
19	205	8	3.696	3.740	44	1.965	86.442	
20	206	8	4.622	4.686	64	1.965	125.734	
21	207	8	3.778	3.808	30	1.965	58.938	
22	208	8	3.253	3.304	51	1.965	100.195	
23	209	8	3.797	3.864	67	1.965	131.628	
24	210	8	3.327	3.393	66	1.965	129.664	
25	211	8	4.843	4.946	103	1.965	202.354	
26	212	8	3.792	3.833	41	1.965	80.549	
27	213	7	4.001	4.050	49	1.965	96.265	
28	214	8	3.278	3.366	88	1.965	172.885	
29	301	8	6.897	6.932	35	1.965	68.761	
30	302	8	3.596	3.641	45	1.965	88.407	
31	303	8	4.683	4.731	48	1.965	94.301	
32	304	8	4.079	4.132	53	1.965	104.124	
33	305	8	4.132	4.170	38	1.965	74.655	
34	306	8	3.189	3.252	63	1.965	123.770	
35	307	PSHC	630	632		1.965	0	
36	308		300	300		1.965	0	
37	309	8	3.814	3.852	38	1.965	74.655	

38	310	8	3.447	3.461	14	1.965	27.504
39	311	8	3.727	3.792	65	1.965	127.699
40	312	8	2.786	2.801	15	1.965	29.469
41	313	7	3.282	3.349	67	1.965	131.628
42	314	8	6.929	6.976	47	1.965	92.336
43	401	8	3.187	3.235	48	1.965	94.301
44	402	8	2.712	2.772	60	1.965	117.876
45	403	7	2.788	2.844	56	1.965	110.018
46	404	8	2.477	2.539	62	1.965	121.805
47	405	8	2.445	2.504	59	1.965	115.911
48	406	0	1.624	1.641	17	1.965	33.398
49	407	8	3.388	3.427	39	1.965	76.619
50	408	7	3.676	3.713	37	1.965	72.690
51	409	8	2.112	2.172	60	1.965	117.876
52	410	8	2.721	2.781	60	1.965	117.876
53	411	8	2.283	2.314	31	1.965	60.903
54	412	7	2.274	2.320	46	1.965	90.372
55	413	8	2.924	3.009	85	1.965	166.991
56	414	8	1.933	1.950	17	1.965	33.398
57	501	8	1.850	1.870	20	1.965	39.292
58	502	8	2.297	2.343	46	1.965	90.372
59	503	8	2.017	2.059	42	1.965	82.513
60	504	8	2.476	2.521	45	1.965	88.407
61	505	8	2.590	2.641	51	1.965	100.195
62	506	6	1.458	1.517	59	1.965	115.911
63	507	8	3.004	3.067	63	1.965	123.770
64	508	8	2.275	2.327	52	1.965	102.159
65	509	8	2.228	2.271	43	1.965	84.478
66	510	8	2.113	2.169	56	1.965	110.018
67	511	7	1.659	1.730	71	1.965	139.487
68	512	8	1.853	1.870	17	1.965	33.398
69	513	8	2.153	2.185	32	1.965	62.867
70	514	8	1.498	1.509	11	1.965	21.611
	Cộng	496			3.430		6.738.578

(Bảng chữ: Sáu triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn năm trăm bảy mươi tám đồng)

PHÒNG QUẢN TRỊ PV TT DV TỔNG HỢI
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC

TỔ KTX

NGƯỜI ĐỌC SỐ NGƯỜI LẬP

ThS Ngô Xuân Hoà

ThS. Lê Xuân Hưng Trần Xuân Nam

Đào Việt Hòa

Trần Thị Hà